

Số: 168/BC-UBND

Nga Sơn, ngày 07 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình xử lý đê địa phương giai đoạn 2014 - 2020

Thực hiện Công văn số 1056/STC-TCĐN ngày 16/3/2020 của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa về việc đánh giá tình hình thực hiện chương trình an toàn hồ đập và xử lý đê địa phương giai đoạn 2014-2020. UBND huyện Nga Sơn báo cáo như sau:

1. Kết quả thực hiện các dự án.

Giai đoạn 2014-2020, UBND huyện Nga Sơn đã đầu tư kinh phí xử lý các công trình đê điều xung yếu trên địa bàn huyện Nga Sơn như sau:

- Sửa chữa cải tạo một số công trình thủy lợi phục vụ công tác phòng chống thiên tai năm 2018, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Hạng mục: Bù phụ mặt đê sông Hoạt với chiều dài 15,3km. Ngân sách huyện: 1.200.092.000 đồng.

- Sửa chữa cải tạo một số công trình thủy lợi phục vụ công tác phòng chống thiên tai năm 2019 huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Hạng mục: Bù phụ tuyến đê hữu sông Càn. Ngân sách huyện: 1.280.994.000 đồng.

- Sửa chữa cải tạo một số công trình thủy lợi phục vụ công tác phòng chống thiên tai năm 2019 huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Hạng mục: Bù phụ tuyến đê hữu sông Hoạt. Ngân sách huyện: 1.186.362.000 đồng

(Chi tiết có trong phụ lục 01 kèm theo)

2. Đánh giá, nhận xét.

Xử lý các vị trí công trình đê điều xung yếu, hư hỏng, xuống cấp kịp thời nâng cao khả năng an toàn phòng chống lũ lụt trên địa bàn, Tuy nhiên, các tuyến đê từ cấp 4 trở xuống còn nhiều vị trí xung yếu, ngân sách địa phương không có đủ kinh phí đầu tư xây dựng, vì vậy đề nghị UBND Tỉnh, Trung ương tiếp tục quan tâm đầu tư tu bổ các vị trí đê, kè, công trọng điểm xung yếu các tuyến đê cấp IV trên địa bàn huyện.

3. Kiến nghị, đề xuất:

Tuyến đê điều trọng điểm, xung yếu đề nghị Nhà nước quan tâm đầu tư kinh phí để xử lý cấp bách trong giai đoạn 2021-2025 như sau:

Củng cố, nâng cấp tuyến đê hữu sông Càn từ Nga Phú đi Nga Thái (vị trí K0+770 - K6+600m). Hiện trạng: Là tuyến đê xung yếu, đê nhỏ và thấp, cao trình đê 3.4 - 4.0m, chiều rộng mặt đê từ 2,5 - 4,0m đê không an toàn chống được lũ lớn sông Càn và nước biển dâng khi có bão xảy ra.

(Chi tiết có trong phụ lục 02 kèm theo)



UBND huyện Nga Sơn báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT, tình hình xử lý
đề địa phương giai đoạn 2014 - 2020 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. *[Handwritten signature]*

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp & PTNT Thanh Hóa;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thịnh Văn Huyền




PHỤ LỤC 01: DANH MỤC ĐẦU TƯ XỬ LÝ ĐÊ ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2014 - 2020, HUYỆN NGA SƠN

(Phụ lục kèm theo Báo cáo số: 168/BC-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2020 của UBND huyện Nga Sơn)

| TT | Dự án | Chủ đầu tư | Quyết định phê duyệt dự án | Quy mô đầu tư | Giá trị quyết toán/TMĐT | Ngân sách huyện | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|-----------|--|--------------------|--|---|-------------------------|-----------------|---------------------|---------|
| I | Năm 2018 | | | | | | | |
| 1 | Sửa chữa cải tạo một số công trình thủy lợi phục vụ công tác phòng chống thiên tai năm 2018, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Hạng mục: Bù phụ mặt đê sông Hoạt với chiều dài 15,3km | UBND huyện Nga Sơn | Số: 2638/QĐ-UBND ngày 25/9/2018 của Chủ tịch UBND huyện Nga Sơn | Bù phụ mặt đê tại các vị trí hư hỏng cục bộ bằng đất đá thải, lu lèn máy đầm 9T, máy ủi 110CV, độ chặt Y/C K = 0,9 | 1.200.092.000 | 1.200.092.000 | Quý IV/2018 | |
| II | Năm 2019 | | | | | | | |
| 1 | Sửa chữa cải tạo một số công trình thủy lợi phục vụ công tác phòng chống thiên tai năm 2019 huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Hạng mục: Bù phụ tuyến đê hữu sông Càn | UBND huyện Nga Sơn | Số: 3811/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Chủ tịch UBND huyện Nga Sơn | Bù phụ, đắp tôn cao mặt đê tại các vị trí hư hỏng cục bộ bằng đất đá thải, lu lèn máy đầm 9T, máy ủi 110CV, độ chặt Y/C K = 0,9 | 1.280.994.000 | 1.280.994.000 | Quý IV/2019 | |
| 2 | Sửa chữa cải tạo một số công trình thủy lợi phục vụ công tác phòng chống thiên tai năm 2019 huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Hạng mục: Bù phụ tuyến đê hữu sông Hoạt | UBND huyện Nga Sơn | Số: 3812/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Chủ tịch UBND huyện Nga Sơn | Bù phụ, đắp tôn cao mặt đê tại các vị trí hư hỏng cục bộ bằng đất đá thải, lu lèn máy đầm 9T, máy ủi 110CV, độ chặt Y/C K = 0,9 | 1.186.362.000 | 1.186.362.000 | Quý IV/2019 | |



PHỤ LỤC 02: DANH MỤC ĐẦU TƯ XỬ LÝ ĐÊ ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025, HUYỆN NGA SƠN
(Phụ lục kèm theo Báo cáo số: 168/BC-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2020 của UBND huyện Nga Sơn)

| TT | Dự án | Chủ đầu tư | Hiện trạng | Mục tiêu | Quy mô đầu tư | Dự kiến tổng mức đầu tư (tỷ đồng) | Ngân sách tỉnh (tỷ đồng) | Thời gian thực hiện |
|----|--|--------------------|---|--|---|-----------------------------------|--------------------------|---------------------|
| 1 | Củng cố, nâng cấp đê hữu sông Càn từ Nga Phú đi Nga Thái (vị trí K0+770 - K6+600m) | UBND huyện Nga Sơn | Là tuyến đê xung yếu, đê nhỏ và thấp, cao trình đê 3.4 - 4.0m, chiều rộng mặt đê từ 2,5 - 4,0m đê không an toàn chống được lũ lớn sông Càn và nước biển dâng khi có bão xảy ra. | Đảm bảo an toàn phòng chống lũ, an toàn PCTT giai đoạn 2020 - 2030 (Bảo vệ diện tích 15.811 ha và 139.000 người) | Đắp đê hoàn thiện mặt cắt, cứng hóa mặt đê, làm kè, sửa chữa và làm mới các cống qua đê | 120 | 120 | Năm 2021 |